

Số: 56/2017/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 04 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 84/2017/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2017 giữa:

1. Nguyên đơn: Kpuih H'L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Làng P, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai

2. Bị đơn: Anh Rơ Mah T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Làng Y, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kpuih H'L và anh Rơ Mah T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Kpuih H'L và anh Rơ Mah T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung và nuôi con chung: Chị Kpuih H'L và anh Rơ Mah T công nhận có 01 con chung tên là: Kpuih T, sinh ngày 07/02/2013.

Chị Kpuih H'L và anh Rơ Mah T tự nguyện thỏa thuận giao cháu Kpuih T cho chị Kpuih H'L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu T thành niên và có khả năng lao động, tự lập được. Chị H'L không yêu cầu nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị H'L và anh T đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Kpuih H'L và anh Rơ Mah T thừa nhận không có tài sản chung, nợ chung.

- Về án phí: Hòa giải thành được giảm 50% án phí = 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị Kpuih H'L tự nguyện chịu hết 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch về ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006691 ngày 11/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Trả lại cho chị Kpuih H'L số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã I;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Kim Thoa